



CHI NHÁNH:

**GIẤY ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH
KIÊM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ**

Kính gửi: Agribank Chi nhánh.....

I. PHẦN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG

Đề nghị Ngân hàng phát hành cho tôi thẻ ghi nợ với các thông tin sau:

Loại thẻ: Ghi nợ nội địa (Success) Lập nghiệp Visa Debit MasterCard Debit
 Hạng thẻ (nếu có): Chuẩn Vàng
 Hình thức phát hành: Phát hành thường Phát hành nhanh
 Đăng ký dịch vụ SMS Banking Số ĐTDD:.....
 Hạn mức thấu chi đề nghị bằng số:..... VND

(Bảng chữ:))

Số tài khoản tiền gửi thanh toán:.....

1. Thông tin chủ thẻ

Họ và tên:

Tên trên thẻ (chữ in hoa không dấu, tối đa 20 ký tự)

Giới tính: Nam Nữ Ngày sinh:...../...../.....Quốc tịch:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại liên hệ:.....ĐTDD:.....Email:

.....

Địa chỉ nhà riêng:.....

2. Thông tin nghề nghiệp

Công việc: Nhân viên Quản lý Tự kinh doanh Nơi công tác:.....

Địa chỉ:.....Điện thoại:.....

Chức vụ:.....Thu nhập bình quân/tháng:.....

Thời hạn hợp đồng lao động:

3. Cam kết của khách hàng

Tôi cam kết:

- Những thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin cung cấp và các dịch vụ đã đăng ký sử dụng;
- Sử dụng thẻ theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Hợp đồng sử dụng thẻ với Agribank.

4. Ủy quyền nhận thẻ (dành cho khách hàng là tổ chức/đơn vị phát hành thẻ trả lương, v.v...)

Tôi đồng ý ủy quyền cho đại diện hợp pháp của tổ chức/đơn vị:.....

thay mặt tôi nhận thẻ được phát hành với các thông tin nêu trên và các tài liệu do Ngân hàng cung cấp. Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không có bất cứ khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền trên.

....., ngày.....tháng.....năm 201....

CHỦ THẺ CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

II. XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

(Trường hợp khách hàng đăng ký thấu chi tài khoản)

Căn cứ Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ ghi nợ, chúng tôi xác nhận Ông/Bà:.....

1. Hiện đang làm việc tại đơn vị chúng tôi và những thông tin về công việc, chức vụ, thời hạn hợp đồng lao động trên đây là đúng sự thật.
2. Thu nhập bình quân hàng tháng là:..... VND/tháng
(Bằng chữ:).
3. Trường hợp Ông/Bà..... nghỉ công tác tại đơn vị chúng tôi hoặc chuyển công tác sang đơn vị khác, chúng tôi cam kết sẽ chủ động thông báo cho Quý ngân hàng trước 30 ngày làm việc.
4. Chúng tôi cam kết phối hợp với Agribank đơn đốc chủ thẻ thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm về xác nhận của mình.

....., ngày.....tháng.....năm 201....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

III. PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

Agribank Chi nhánh

Chấp thuận phát hành thẻ theo đăng ký của khách hàng

Loại thẻ: Ghi nợ nội địa (Success) Lập nghiệp Visa Debit MasterCard Debit

Hạng thẻ (nếu có): Chuẩn Vàng

Hình thức phát hành: Phát hành nhanh Phát hành thường

Hạn mức thấu chi theo đề nghị của giao dịch viên:

Hạn mức thấu chi theo phê duyệt của kiểm soát:

Hạn mức thấu chi được Giám đốc phê duyệt:

Không chấp thuận phát hành thẻ cho khách hàng, lý do:

....., ngày.....tháng.....năm 201....

GIAO DỊCH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM SOÁT

(Ký, ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Để thuận tiện cho khách hàng trong quá trình kiểm soát các giao dịch phát sinh, góp phần đảm bảo an toàn tài sản trong quá trình sử dụng thẻ, Agribank kính đề nghị Quý khách đăng ký sử dụng dịch vụ SMS Banking.

HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ

Căn cứ:

Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội;

Luật các tổ chức tín dụng hiện hành; Các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Agribank về phát hành, quản lý, sử dụng và thanh toán thẻ;

Nhu cầu và khả năng của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 201..., tại

Chúng tôi gồm có:

Bên A: Agribank chi nhánh:

Đại diện: Ông/Bà:

Chức vụ:

Địa chỉ giao dịch:

Điện thoại:..... Fax:

Quyết định/Giấy uỷ quyền số:..... ngày...tháng...năm..... do

Bên B:

Ông/Bà:

Sinh ngày:...../...../..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Hai Bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng sử dụng thẻ ghi nợ với các điều kiện, điều khoản như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

Trong Hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thẻ: Là các sản phẩm thẻ ghi nợ do Agribank phát hành (bao gồm: Thẻ ghi nợ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế, thẻ liên kết thương hiệu), cho phép chủ thẻ sử dụng trong phạm vi số dư tài khoản tiền gửi thanh toán và (hoặc) hạn mức thấu chi để thanh toán hàng hóa, dịch vụ; thực hiện rút/ứng tiền mặt và các dịch vụ ngân hàng khác do Agribank và các ngân hàng khác cung ứng.
2. Chủ thẻ: Là cá nhân được Agribank cấp thẻ để sử dụng.
3. Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT): Là tổ chức/đơn vị hoặc cá nhân cung ứng hàng hóa, dịch vụ, chấp nhận thẻ làm phương tiện thanh toán.
4. Điểm ứng tiền mặt (ĐUTM): Là máy rút tiền tự động, Tổ chức thanh toán thẻ hoặc ĐVCNT tại đó chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để rút/ứng tiền mặt hoặc sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác.
5. Tài khoản tiền gửi thanh toán: Là tài khoản do chủ thẻ mở tại Agribank để phát hành, thanh toán và sử dụng thẻ.
6. Thấu chi: Là việc Agribank chấp thuận cho khách hàng sử dụng vượt số tiền hiện có trên tài khoản tiền gửi thanh toán bằng VND mở tại Agribank theo đề nghị của khách hàng trong một khoảng thời gian nhất định.
7. Mã số xác định chủ thẻ (Personal Identification Number - mã PIN): Là mã số mật của cá nhân được sử dụng trong một số giao dịch thẻ để chứng thực chủ thẻ. Mã số này do chủ thẻ chịu trách nhiệm bảo mật. Trong các giao dịch thẻ có sử dụng mã PIN, mã PIN được coi là chữ ký của chủ thẻ.
8. Thời hạn hiệu lực của thẻ: Là khoảng thời gian chủ thẻ được phép sử dụng thẻ theo quy định của Agribank. Thời hạn hiệu lực được dập nổi hoặc in trên thẻ.
9. Giao dịch thẻ: Là việc chủ thẻ sử dụng thẻ để rút/ứng tiền mặt; thanh toán hàng hóa, dịch vụ; sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác do TCPHT, TCTTT cung ứng.
10. Hoá đơn giao dịch: Là chứng từ xác nhận giao dịch hoàn thành do chủ thẻ thực hiện bằng thẻ.
11. Sự kiện bất khả kháng: Là sự kiện do nguyên nhân khách quan gây ra vượt quá khả năng kiểm soát của các bên tham gia hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như: Chiến tranh, nổi loạn, khủng bố, hỏa hoạn, lũ lụt, cháy nổ, thiên tai, bạo động, v.v...
12. ATM: Là thiết bị được Ngân hàng sử dụng để cung cấp cho khách hàng một số dịch vụ ngân hàng tự động.
13. EDC/POS: Thiết bị đọc thẻ điện tử.

Điều 2. Nội dung hợp đồng

1. Bên A cung cấp cho Bên B dịch vụ thẻ ghi nợ theo đề nghị của Bên B tại Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ ghi nợ ngày.....tháng.....năm 201...
2. Các khoản phí, lãi liên quan đến việc sử dụng thẻ thực hiện theo biểu phí do Agribank quy định trong từng thời kỳ và được thông báo trên trang thông tin điện tử (www.agribank.com.vn) hoặc qua các kênh thông tin khác của Agribank.

Điều 3. Thấu chi

1. Hạn mức thấu chi: Bên A đồng ý cấp cho Bên B hạn mức thấu chi tài khoản tiền gửi thanh toán là:.....VND.
(Bằng chữ:.....).
2. Lãi suất cho vay thấu chi:.....%/năm tại thời điểm ký hợp đồng. Mức lãi suất này có thể thay đổi theo quy định của Agribank trong từng thời kỳ.
3. Lãi suất quá hạn: Hết thời hạn cấp hạn mức thấu chi, nếu Bên B không thanh toán hoặc thanh toán không đủ dư nợ thấu chi (nợ gốc, lãi và phí phát sinh), Bên A sẽ áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.
4. Thời hạn cấp hạn mức thấu chi:..... tháng.
5. Trường hợp hết thời hạn thấu chi mà Bên B có nhu cầu gia hạn, Bên B thực hiện đề nghị gia hạn thấu chi theo mẫu quy định của Bên A. Nếu được Bên A chấp thuận, giấy đề nghị gia hạn là một phần không thể tách rời của hợp đồng này.
6. Hình thức bảo đảm tiền vay: Cho vay không có bảo đảm bằng tài sản.

Điều 4. Thẻ chính và thẻ phụ đối với thẻ ghi nợ quốc tế

1. Bên B có quyền yêu cầu Bên A phát hành tối đa 02 (hai) thẻ phụ. Bên B và chủ thẻ phụ sẽ sử dụng cùng một tài khoản.
2. Bên B có quyền yêu cầu Bên A ngừng việc sử dụng thẻ phụ. Trường hợp Bên B chấm dứt Hợp đồng thì việc sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ cũng đương nhiên chấm dứt.

Điều 5. Phát hành lại thẻ, chấm dứt sử dụng thẻ

1. Phát hành lại thẻ
Trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp, thẻ hết hạn hiệu lực, thay đổi hạng thẻ hoặc yêu cầu phát hành thẻ mới thay thế thẻ cũ, thẻ hỏng, Bên B có quyền đề nghị Bên A phát hành lại thẻ.
2. Tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ
Bên A có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ của Bên B trong các trường hợp sau:
 - a) Bên B có hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng trực tiếp đến việc sử dụng thẻ, hoặc Bên B vi phạm các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng.
 - b) Bên B có hành vi gian lận, giả mạo hoặc thẻ bị nghi ngờ có liên quan đến gian lận, giả mạo.
 - c) Bên B có yêu cầu tạm ngừng, chấm dứt sử dụng thẻ.
 - d) Thẻ hết hạn hiệu lực, Bên B không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thẻ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Quyền của Bên A
 - a) Đề nghị Bên B cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định.
 - b) Ghi Nợ tài khoản tiền gửi thanh toán của Bên B mở tại Bên A các khoản phí, lãi và các khoản khác liên quan đến sử dụng thẻ.
 - c) Tự động trích tài khoản tiền gửi thanh toán của Bên B mở tại Bên A hoặc đề nghị cơ quan quản lý lao động/cơ quan thương binh xã hội trích thu nhập/trợ cấp xã hội hàng tháng của Bên B để thu nợ thấu chi và các khoản nợ khác liên quan đến sử dụng thẻ. Nếu không đủ, Bên A có quyền áp dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.
 - d) Cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền thông tin về tài khoản, giao dịch và các thông tin khác của Bên B phục vụ cho công tác điều tra theo quy định của pháp luật.
 - e) Tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ trong các trường hợp Bên B vi phạm pháp luật, các điều kiện, điều khoản Hợp đồng; có hành vi gian lận, giả mạo thẻ.
 - f) Được miễn trách nhiệm trong các trường hợp: Hệ thống xử lý, mạng truyền thông,v.v... bị trục trặc hoặc sự cố ngoài khả năng kiểm soát

- của Bên A; Thẻ bị lợi dụng do bị mất, bị đánh cắp hoặc các trường hợp khác do lỗi của Bên B.
- g) Không chịu trách nhiệm về việc giao nhận hàng, chất lượng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ và các khoản phí, lãi phát sinh liên quan đến việc chủ thẻ hủy giao dịch hoặc trả lại hàng hóa, dịch vụ cho ĐVCNT.
 - h) Thu hồi thẻ vào bất cứ lúc nào trong các trường hợp quy định tại Khoản 2, Điều 5, Hợp đồng này bằng cách thông báo về việc thu hồi này cho Bên B hoặc thông qua Tổ chức thanh toán thẻ, ĐVCNT. Trong trường hợp này, Bên A được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Bên B trong việc yêu cầu thu hồi lại thẻ.
 - i) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- 2. Nghĩa vụ của Bên A**
- a) Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán thẻ của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức thẻ trong nước, quốc tế.
 - b) Tôn trọng quyền và lợi ích của Bên B theo Hợp đồng.
 - c) Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Bên B liên quan đến việc sử dụng thẻ.
 - d) Bảo mật các thông tin về tài khoản, giao dịch thẻ của Bên B, trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - e) Chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất phát sinh sau 120 phút kể từ thời điểm Bên B hoàn thành thủ tục báo mất thẻ tại trụ sở Bên A trong trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp.
 - f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- 1. Quyền của Bên B
 - a) Trực tiếp nhận thẻ, mã PIN hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác nhận thẻ, mã PIN.
 - b) Sử dụng thẻ để rút/ứng tiền mặt, thanh toán hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi số dư tài khoản tiền gửi thanh toán/hạn mức thấu chi được cấp.
 - c) Đề nghị Bên A cấp lại mã PIN, phát hành lại thẻ, tạm ngừng hoặc chấm dứt sử dụng thẻ.
 - d) Đề nghị Bên A phát hành tối đa 02 (hai) thẻ phụ (đối với thẻ ghi nợ quốc tế); Có quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng thẻ của chủ thẻ phụ.
 - e) Được tham gia các chương trình ưu đãi dành riêng cho chủ thẻ theo quy định của Agribank và các tổ chức thẻ.
 - f) Đơn phương chấm dứt Hợp đồng sử dụng thẻ sau khi đã thanh toán cho Bên A toàn bộ các khoản nợ có liên quan.
 - g) Khiếu nại về các vấn đề có liên quan trong quá trình sử dụng thẻ tại bất kỳ chi nhánh nào của Agribank. Thời hạn khiếu nại là 30 ngày làm việc đối với thẻ ghi nợ quốc tế và 80 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ) đối với thẻ ghi nợ nội địa kể từ ngày phát sinh giao dịch.
 - h) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
- 2. Nghĩa vụ của Bên B
 - a) Chấp hành đầy đủ các quy trình kỹ thuật, nghiệp vụ, tài liệu hướng dẫn liên quan đến sử dụng thẻ theo quy định hiện hành của Agribank.
 - b) Ký vào dải chữ ký ở mặt sau của thẻ theo đúng chữ ký mẫu đã đăng ký với ngân hàng ngay khi nhận được thẻ.
 - c) Bảo quản thẻ, bảo mật mã PIN. Không được cho người khác mượn thẻ/mã PIN hoặc tiết lộ mã PIN cho người khác. Trường hợp để mất thẻ hoặc để lộ mã PIN, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh.
 - d) Ký hóa đơn thanh toán, đảm bảo khớp đúng với chữ ký ở mặt sau của thẻ khi sử dụng thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ hoặc ứng tiền mặt tại các ĐVCNT.
 - e) Hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch thẻ có chữ ký và (hoặc) sử dụng mã PIN, các giao dịch khác trong trường hợp không cần chữ ký của chủ thẻ nhưng Ngân hàng cung cấp được bằng chứng về giao dịch đã được thực hiện.
 - f) Thông báo cho Bên A, chi nhánh Agribank hoặc Trung tâm Thẻ Agribank qua số điện thoại hỗ trợ khách hàng trên mặt sau của thẻ khi phát hiện thẻ bị mất/bị đánh cắp/bị lộ mã PIN hoặc có nghi ngờ thẻ đang bị lợi dụng. Các thông tin cần cung cấp trong trường hợp này bao gồm: Họ tên, số CMND/Hộ chiếu, số thẻ, loại thẻ, ngày hiệu lực của thẻ, địa điểm thẻ bị mất/bị đánh cắp, thời gian mất, chi nhánh phát hành thẻ. Sau đó phải đến trụ sở Bên A để hoàn tất thủ tục báo mất thẻ.

- g) Thông báo kịp thời cho Agribank khi có những thay đổi của chủ thẻ về các thông tin như: Địa chỉ liên lạc/nơi cư trú/nơi làm việc, v.v... trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- h) Sử dụng chữ ký theo đúng chữ ký mẫu đã đăng ký tại Agribank.
- i) Chịu trách nhiệm đối với mọi rủi ro, tổn thất phát sinh trước và trong phạm vi 120 phút kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục báo mất thẻ tại trụ sở Bên A trong trường hợp thẻ bị mất/bị đánh cắp.
- j) Trường hợp đăng ký sử dụng thẻ thực hiện giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua Internet (E-commerce), Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tổn thất phát sinh liên quan đến các giao dịch này.
- k) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản phí, lãi, dư nợ và các khoản khác phát sinh liên quan đến sử dụng thẻ theo quy định của Agribank.
- l) Chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến hàng hóa, dịch vụ.
- m) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

- 1. Trường hợp có nhu cầu sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng, Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử (Website) của Agribank về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng. Bên B có một khoảng thời gian nhất định (theo thông báo của Bên A) để cân nhắc việc tiếp tục sử dụng thẻ theo nội dung sửa đổi được Bên A thông báo.
- 2. Trường hợp không có ý kiến phản hồi gửi Bên A trong thời hạn nêu trên, Bên B được coi là chấp thuận toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung Hợp đồng theo thông báo của Bên A.

Điều 9. Chấm dứt Hợp đồng

- 1. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng
 - a) Hai Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn sau khi thông báo cho Bên kia bằng văn bản trước 30 ngày làm việc.
 - b) Trong trường hợp Bên B vi phạm các điều kiện, điều khoản của Hợp đồng hoặc có hành vi liên quan đến gian lận, giả mạo thẻ, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không cần thông báo trước cho Bên B.
- 2. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng
 - a) Các bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
 - b) Chấm dứt Hợp đồng theo thỏa thuận của hai Bên.
 - c) Các trường hợp chấm dứt sử dụng thẻ.
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 3. Trong mọi trường hợp chấm dứt Hợp đồng, Bên B vẫn có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ các khoản phí, lãi, dư nợ và các khoản khác phát sinh liên quan đến sử dụng thẻ theo quy định của Agribank.

Điều 10. Luật điều chỉnh, giải quyết tranh chấp

Hợp đồng này được thiết lập và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Hai bên xác nhận đã đọc, hiểu rõ và hoàn toàn nhất trí với nội dung Hợp đồng, đồng thời cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các điều kiện, điều khoản đã ký kết. Trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện, hai Bên sẽ bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng, đôi Bên cùng có lợi. Nếu không tự giải quyết được, một trong hai Bên có quyền chuyển tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền nơi Bên A có trụ sở để giải quyết. Quyết định của Tòa án có hiệu lực cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với các Bên. Án phí do Bên thua kiện chịu.

Điều 11. Điều khoản thanh lý Hợp đồng

Hợp đồng này mặc nhiên được thanh lý sau khi các Bên hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng, đồng thời toàn bộ khiếu nại, tranh chấp phát sinh đã được giải quyết dứt điểm.

Điều 12. Điều khoản thi hành

- 1. Hợp đồng này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký cho đến khi được thanh lý theo quy định tại Điều 11 của Hợp đồng này.
- 2. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, đóng dấu)

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

